

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 179/2021/TLST- HNGĐ ngày 26/7/2021 về việc “ *Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con* ” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị H;

Địa chỉ : Tổ 11, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Tàn Văn N;

Địa chỉ: Tổ 11, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N kết hôn vào ngày 02/12/2015 hôn nhân do hai người tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống, hai người không quan tâm đến cuộc sống của nhau dẫn đến tình cảm vợ, chồng rạn nứt không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ, chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng. Chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N đã sống ly thân từ tháng 8/2020 đến nay. Nay, xét thấy cuộc sống vợ, chồng thực sự không còn hạnh phúc, chị Nguyễn

Thị H và anh Tàn Văn N đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N có với nhau 02 con chung là cháu Tàn Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/9/2019 và cháu Tàn Nguyễn Gia B, sinh ngày 16/10/2021. Nay ly hôn anh, chị tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận: Chị Nguyễn Thị H được quyền nuôi dưỡng cháu Tàn Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/9/2019 và anh Tàn Văn N được quyền nuôi dưỡng cháu Tàn Nguyễn Gia B, sinh ngày 16/10/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2021 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Tàn Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/9/2019 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Giao cháu Tàn Nguyễn Gia B, sinh ngày 16/10/2021 cho anh Tàn Văn N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000866 ngày 26/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Nguyễn Thị H và anh Tàn Văn N đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND P. Duyên Hải(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng